

HOÀNG KHỞI PHONG

BỎ ĐI SAO ĐÀNH?

Những ai đã từng "*quen lớn*" với Trần Đại Lộc từ ngày còn niên thiếu trong sân chơi của trường Petrus Ký, như Đỗ Ngọc Yến, Phạm Phú Minh khi ba người cùng ngồi một lớp trong ngôi trường này vào giữa thập niên 1950, hoặc giả biết Trần Đại Lộc chậm hơn vài năm, như các huynh trưởng của phong trào Du Ca Hoàng Ngọc Tuệ, Nguyễn Đức Quang, hay phần đông những anh em giờ đây quây quần trong tòa soạn *Người Việt* như: Đỗ Ngọc Yến, Lê Đình Diểu, Hà Tường Cát, Đỗ Việt Anh, Ngô Mạnh Thu, Tống Hoàng, Nguyễn Thiện Cơ, Phan Huy Đạt, Phạm Quốc Bảo, Nguyễn Phước Quan... cũng như lớp người biết Trần Đại Lộc đông đảo nhất, những lứa học trò trong các trường anh giảng dạy, những anh chị em trong Phong Trào Học Đường Phục Vụ Xã Hội, Phong Trào Du Ca, và gần đây là những người bạn mới cùng làm việc chung trong một cơ sở... Bất kỳ ai đã biết Trần Đại Lộc, đều cảm thấy Lộc là một người bạn chân thành cởi mở, ngay từ cái bắt tay đầu tiên, trong lần đầu giáp mặt. Riêng đối với các bạn tâm giao thuở trước, Trần Đại Lộc mang trong người một loại tình bằng hữu, có thể xa nhau 10 năm không thư từ thăm hỏi, nhưng khi gặp lại tưởng chừng như mới xa cách vài ngày.

Tôi nhớ như in buổi sinh hoạt tất niên Đinh Sửu của *Người Việt*, sau khi Trần Đại Lộc giới thiệu các bằng hữu tự viễn phương về ăn Tết chung với anh em, anh trao trách nhiệm điều hành lại cho tôi với một cái nhìn u tối. Giữa tôi và Trần Đại Lộc chỉ mới biết nhau hơn ba năm, sau khi anh từ Việt Nam qua và vào làm việc chung với anh em từ năm 1994, nên làm sao tôi có thể biết được những mầm mống ung thư đã bắt đầu tác hại trong lá gan anh.

Tết Đinh Sửu qua, kết quả giám định y khoa của Trần Đại Lộc quả là ung thư. Anh chỉ có một con đường, là phải mổ cấp kỳ, thay đi lá gan đã hỏng. Nhưng muốn làm được điều đó phải chờ đợi trong một danh sách dài thườn thượt những bệnh nhân cần thay gan. Hơn thế nữa, cho dù có được thay gan, xác suất có lại được sức khỏe bình thường cũng không lấy gì làm khả quan. Anh quay qua với thuốc ta, và có một dạo mọi người thấy

anh đã lấy lại được màu hồng trên khuôn mặt. Nhưng màu hồng phơn phớt thoáng qua đó, giống hết như những chút năng lượng cuối cùng của cục pin trong một món đồ chơi, khiến cho những cử động của món đồ chơi này linh hoạt lên ít phút, rồi chậm chạp hững hờ.

Lộc có quá nhiều bạn cố tri, có quá nhiều "*em kết nghĩa trai và gái*", ở gần cũng như xa. Khi nghe tin anh lâm trọng bệnh, ai nấy đều muốn đến thăm mỗi khi có dịp. Trong thâm tâm tôi khi định vào thăm anh rồi lại quay ra, tôi chỉ muốn anh bớt đi được một lần phải nói về căn bệnh của mình, dành cho anh thêm được ít phút thanh thản, ngồi tựa lưng trên cái gối, nhìn qua cửa sổ nơi hàng trăm ngàn chiếc xe nối đuôi nhau trên xa lộ 405 gần sát bên nhà. Tôi muốn anh có thêm được một lần của riêng anh, nhìn dòng thời gian, dòng xe cộ và chính dòng đời anh trôi chảy. Tôi mong anh có thêm được những giờ khắc chiêm nghiệm lại cuộc đời, nghĩ về những gì anh đã làm được, những gì anh đã mất đi, những gì anh còn bỏ dở, những điều vui, và những nỗi buồn.

Tôi nhớ lại những ngày đầu năm Đinh Sửu, sau Tết một thời gian ngắn, anh em trong tòa soạn thấy Lộc nên nghỉ bệnh tại nhà, trước đó anh chỉ làm bán thời gian, tới bữa cơm trưa trong tòa soạn, anh lặng lẽ mang bữa ăn "*kiêng khem*" của anh ra ngồi chung với anh em. Cho tới lúc đó trên khuôn mặt anh vẫn không bao giờ vắng bóng nụ cười. Anh vẫn thường xuyên có mặt với anh em trong những dịp cần có mặt. Anh vẫn hiện diện với anh em trong ngày kỷ niệm "*Mười Tám Năm Nhật Báo Người Việt & Số Báo 4000*". Anh vẫn hiện diện trong đêm sinh hoạt đánh dấu tám năm của tạp chí *Thế Kỷ 21*.

Trong thời gian rảnh rỗi ở nhà, anh có ý định hoàn tất hai công việc bỏ dở của anh: Một tập ảnh nghệ thuật của riêng anh, và một tập nhạc cho chính anh. Anh có ý định thiết lập một phòng tối, ngay trong phòng tắm nơi gia đình anh đang trú ngụ. Anh có nói với tôi là anh thích chụp chân dung cho tôi, nhưng cho anh khát tới khi nào anh có hứng. Tôi nghĩ thầm muốn có hứng thật thì tinh thần cũng như thể chất phải sung mãn, nghĩa là phải khỏi bệnh. Phần tôi, tôi cũng "*bon chen góp mặt*" trong công trình bỏ dở của anh, tôi đã hứa với anh trong trường hợp anh thực hiện hai điều bỏ dở đó, nếu anh cho phép, tôi sẽ đóng góp những suy nghĩ của tôi về anh, trong một bài phụ lục.

Tại Việt Nam, tôi không có dịp quen biết Trần Đại Lộc, do đó tôi chưa bao giờ biết ngoài tư cách của một nhà giáo, một huynh trưởng của các đoàn thể hoạt động xã hội, anh còn là một nghệ sĩ đa dạng. Anh là thành

viên của Hội Ảnh Nghệ Thuật, điều đó không quan trọng bằng anh chụp ảnh rất đẹp. Anh sáng tác nhạc, những bản nhạc yêu đời, yêu người ảnh hưởng rất nhiều đến những "*người em*" không cùng huyết thống. Nhạc của anh tuy chưa phổ biến thành một tuyển tập, nhưng tôi biết chắc đã được ủ sâu bởi rất nhiều tấm lòng.

Trong tháng Sáu gia đình Lộc dọn tới một căn *mobile home* ngay sát trường học của hai cháu Hòa và Hiệp. Tuy chỉ là một "căn nhà di động," nhưng xem ra ấm cúng, đủ tiện nghi cho hai vợ chồng cùng hai cháu đang trong lúc trở giò lớn nhanh như thổi. Hôm dọn nhà, ngoài những món đồ nặng đã thuê người phụ trách, vài anh em bạn đến phụ với anh, dọn những món đồ lật vật trong nhà. Dọn nhà nghĩ cho cùng chỉ là một cái cố, để vài anh em có dịp chia sẻ với anh những việc trong nhà, khi mà ai nấy đều ngấm biết, rồi thì anh cũng không được hưởng lâu "căn nhà di động" riêng tư này.

Cũng cần ghi lại đây, căn nhà này có được bề ngoài thanh bình, với những luống hoa rực rỡ nhiều màu, mọc chi chít trên khoảnh đất hẹp trước nhà, dọc theo hai bên lối đi hẹp từ chỗ để xe lên nhà do chị Liên Hương, một người bạn thời sinh viên ngày trước, từ miền Trung vào trọ học trong Sài Gòn, và đã từng đến nhà Lộc ăn những bữa cơm gia đình thân ái. Tôi biết chắc những người thân của Lộc, ai nấy đều ngấm ngấm biết, ngày anh bỏ chúng tôi mà đi không còn xa, do đó mọi người đều tìm cách lại gần anh mỗi khi có dịp. Ai nấy đều âm thầm làm một cái gì đó cho Lộc được vui, trong những ngày ngắn ngủi còn lại.

Một tuần trước ngày Lộc phải vào nằm bệnh viện, vài anh em *Người Việt* bận tíu tít vì những thay đổi bất lợi cho sức khỏe của anh Mai Thảo. Thế nhưng mỗi khi lo một việc lật vật nào đó cho Mai Thảo xong, lần nào anh em cũng cũng ngồi lại, bàn với nhau về sức khỏe của Lộc, cùng những điều sẽ phải làm cho anh.

Nào ngờ, khi Mai Thảo qua khỏi cơn nguy kịch, tới phiên Trần Đại Lộc phải nhập viện. Căn bệnh ung thư trong người anh đã đến hồi cuối. Ngay từ bước đầu điều trị, anh chủ trương không cho dao kéo đụng vào người, do đó anh chỉ vào bệnh viện khi cơn đau đã lên tới cùng cực. Anh phải nhập viện, để nơi đây người ta chích cho anh những mũi thuốc an thần. Những mũi thuốc này giúp anh ngủ li bì suốt ngày. Những người em kết nghĩa của anh, ở xa khi về thăm, chỉ còn nhìn thấy "người anh" của mình thiếp đi bần bật, thân thể mỏng dính trên giường. Chị Quyên, một người

bạn chí tình với gia đình anh, vẫn đi đi về về, hết như một con thoi giữa bệnh viện và tòa báo.

Anh em trong tòa soạn thay phiên vào thăm Lộc trên giường bệnh. Một lần Nguyễn Xuân Hoàng và tôi đến thăm buổi trưa, nơi hành lang bệnh viện, tôi thấy những người em kết nghĩa của anh xúm xít chờ tới phiên mình.

Khi bệnh tình anh đột ngột tăng, đã khiến cho các người em kết nghĩa của anh giờ đây sống rải rác trong nước Mỹ mông mênh, khi nghe tin anh bệnh, ai nấy tìm cách hồi hả bay về. Như những anh chị em của gia đình Thiên Hương, gia đình có tới 12 anh chị em, cùng nhận Lộc làm "anh Hai." Vợ chồng Thanh & Liên, Nhơn & Mỹ, những người em đi trại ngày xưa, giờ đây đang cư ngụ tại Minnesota, cả bốn phải bỏ dở công việc, tất tả bay về thăm anh.

Lộc đi quá sớm, nếu không anh còn dịp được cầm tay anh chị Doãn Quốc Sĩ, vừa là đồng nghiệp với anh, vừa là bố mẹ của một đám em nuôi khác, còn đang ở tại Việt Nam, và hẳn là đang khóc thầm cho số phận ngán ngùi của "Anh Hai." Những Khánh, Liên, Yên, Hòa, Hương, Thùy, Dũng, Hiếu, Vinh, Hưng... chắc hẳn giờ này đang cầu siêu cho anh tại một ngôi chùa nào đó trong nước.

Tôi nhớ lại lần đầu tiên gặp chị em Khánh, Hương... suốt một buổi tối họ mê say nói về "Anh Hai." Vinh và Hưng cho tôi biết: "Tất nhiên người ảnh hưởng đến chúng em đầu tiên phải là bố em, nhưng khi chúng em bắt đầu trưởng thành, bắt đầu lớn thì bố em đang còn trong tù, do đó người mở mắt cho anh em chúng em là 'Anh Hai Trần Đại Lộc'." Khi nói về Lộc, tôi thấy ánh mắt của Vinh, Hưng ngời sáng lên.

Lần đó trên căn gác nhỏ, tôi được nghe bấy, tám bản nhạc của Lộc. Thật lạ lùng, anh ở sát bên cạnh tôi, cùng tôi dự biết bao nhiêu lần sinh hoạt, thế mà tôi không biết những nét nhạc tài hoa, những lời thơ trong sáng, tinh khôi của anh. Phải đợi đến lúc tình cờ xa anh hàng vạn dặm, mới được những người "em nuôi" của anh cho biết. Tôi có cảm giác trong một khoảng cách quá gần, tầm mắt của con người bị giới hạn, đôi lúc để nhìn toàn cảnh, để nhận chân một con người, người ta phải biết lui ra xa một khoảng cách, mới có thể có những cái nhìn chính xác.

Thế rồi chuyện phải đến đã đến, buổi tối ngày thứ Ba 30 tháng Chín, đang ngồi đọc sách ở nhà, tôi nhận được điện thoại từ chị Loan, báo tin anh đã đi.

Tôi lái xe đến nhìn anh lần chót trong nhà thương. Hành lang bệnh viện như dài ra. Tại hành lang bệnh viện, tôi nghe anh Yến nói với các bạn về

những lần cắm trại xa xưa, nói về người bạn thời niên thiếu hơn 40 năm của anh trong sân trường Petrus Ký:

“Ngày xưa Lộc chuyên môn là người đi tiền trại, giờ đây chắc là anh muốn đi trước, lo một chỗ cắm trại cho anh em sau này.”

Tôi chỉ tiếc cho một con người tử tế phải chạm mặt cái chết quá sớm. Trong tiếng rì rầm đọc kinh để tiễn anh lên Niết Bàn, tôi nghĩ đến những suy nghĩ về cái chết của những người đang còn sống. Để tự an ủi mình, người sống thường hay nói đến cái chết là sự giải thoát, và với những người tử tế như Lộc, nhiều người tin là anh đã sống một đời tốt lành, thánh thiện nên được Phật hay Chúa đón về trong khi còn trẻ.

Chính vì quá lo cho phần *tâm hồn* của một người tử tế như Lộc, nên trong lúc anh nằm bần bật trên giường, vô cảm vì tác dụng của thuốc an thần, nhiều bằng hữu của anh đã đến bên giường bệnh, làm những nghi thức tôn giáo của mình, và dành cho anh những nghi lễ trang trọng nhất.

Tôi tin rằng trong lúc chập chờn nửa tỉnh nửa mê giữa sống và chết, tuy thể xác anh không cảm nhận được điều gì, nhưng linh hồn anh vẫn nhận biết, những tiếng kinh cầu hồn của các nghi thức tôn giáo đang dành cho linh hồn anh.

Lộc là người Phật Tử thuần thành, có pháp danh là Minh Hiển, nghĩa là rõ ràng như ánh sáng mặt trời của buổi bình minh. Anh tắm gội trong ánh sáng thiền học, thấm nhuần tinh thần vô chấp, vô cầu của Phật Giáo. Lòng anh trong và lành như những giọt nước mưa, được hứng từ trời cao, nên tôi tin chắc linh hồn anh sẽ không từ khước, và sẽ tiếp thụ những tấm lòng tử tế đích thực, của những người bạn khác tôn giáo.

Tôi thấy trên ngực anh, một thân hữu Công Giáo đã đặt một cây thánh giá. Giả dụ một thân hữu Cao Đài, Hòa Hảo, Hồi Giáo hay bất kỳ một tôn giáo nào, dạy người ta làm điều lành, tránh điều ác đến với anh, anh cũng sẽ sẵn lòng nhận những nghi thức anh được tặng. Chính vì vậy mà anh có tới hai tên thánh, do hai nhóm thân hữu Công Giáo, mang đến cho anh như là hai món quà tặng cuối cùng của các thân hữu này dành cho anh.

Khi sinh thời Lộc là người quảng giao. Anh kết bạn với mọi người, kể cả những người học trò cũ của anh sau này không thành danh, hay đã thành danh. Anh là người hoạt động xã hội, là một nhà giáo của nhiều thế hệ học sinh, do đó đám tang quy tụ rất đông người. Trong đám tang anh, tôi đọc được những mất mát thể hiện trên khuôn mặt mọi người.

Đoạn đường từ nhà quan ra mộ chỉ không xa, sáu người chúng tôi đi kèm theo hai bên xe chở quan tài phía trước. Kế sau đó tang gia nào có

mấy người. Chị Chu cùng hai cháu Hòa và Hiệp, cộng với gia đình chị Nga, người chị kế của Lộc mới từ Pháp sang. Chị Nga đã tới Mỹ chậm hai giờ đồng hồ, nên không có dịp vuốt mắt cho người em vắng số. Cũng còn may trước đây gần nửa năm, Lộc đã có dịp sang Pháp thăm ba anh hiện đã quá già.

Tôi đứng lùi ra xa mộ chỉ một khoảng cách ngắn, lặng yên quan sát những nghi lễ cuối cùng dành cho Lộc. Những nghi thức cuối cùng chấm dứt, tôi tiến lại gần để nhìn cho kỹ, quan tài của Lộc chìm dần trong lòng huyết. Tôi đặt nhẹ nhành hoa hồng đầu tiên trên mặt áo quan. Một trận mưa hoa rơi xuống, cùng với những tiếng khóc tằm tức của gia đình anh cất lên. Những người em kết nghĩa của Lộc, ai nấy đều khóc trong lặng lẽ.

Khi đất đã vun đầy thành nấm mộ, cô em nuôi Thiên Hương tiến lại trước mộ, lấy giọng hát một bài nhạc do chính Lộc viết lúc sinh thời. Lời của bài nhạc hết như một lời tiên tri về cái chết. Thiên Hương đã hát bằng cả tấm lòng. Những bằng hữu của Lộc uống từng lời ca anh đã viết, trộn cùng nỗi u hoài dâng lên từ tận đáy trái tim.

Tiếng ca của Thiên Hương ngưng lại, tất cả những bạn bè thân thiết nhất của Lộc ngày xưa, và bây giờ tay nắm tay thành một vòng tròn quanh mộ. Giọng Nguyễn Đức Quang và Nguyễn Thiện Cơ vang lên. Những người anh em trong phong trào Du Ca ngày nào hát bài ca tiễn đưa Lộc đến nơi an nghỉ cuối cùng:

... Giờ đây phút chia ly, bạn ôi vui ra đi....

Bài hát này gốc của người Do Thái, kết thúc bằng tiếng chào *Shalom!* *Shalom!*, nghĩa là “Bình an! Hãy đi bình an!”

Lộc thọ 56 tuổi ta, hơn tôi một tuổi. Trong hơn năm chục năm làm người, tôi đã chứng kiến nhiều đám tang bằng hữu. Tất nhiên đám tang của Lộc cũng chứa đựng nhiều điều buồn bã, song tôi chưa hề thấy một đám tang nào có được vẻ an bình như đám tang anh.

Tôi nghĩ linh hồn anh còn quanh quẩn đâu đây, còn nán lại để nhận những gì thân nhân và bằng hữu trao gửi. Anh đã sống một đời đáng sống, một đời không ân hận. Có tiếc nuối chăng chính là cái tình thân anh để sót lại nơi này. Nhưng cho dù có tiếc nuối những tình thân đó, thì hãy thanh thản mà đi, như lúc sống anh đã từng thanh thản với những lợi danh to nhỏ, hão huyền. Hãy đi ngay đi, đừng bận tâm vì những gì bọn người sống chúng tôi còn đang mưu cầu.●